

Số: 219/2017/QĐST- HNGĐ

Đô Lương, ngày 20 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 197/2017/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Đình A, sinh năm 1982

- Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1990

Đều cư trú tại địa chỉ: Xóm 11, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh: Lê Đình A, sinh năm 1982

- Chị: Lê Thị T, sinh năm 1990

Đều cư trú tại địa chỉ: Xóm 11, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Lê Đình A và chị Lê Thị T thoả thuận ly hôn nhau.

- **Về con chung:** Anh Lê Đình A và chị Lê Thị T thống nhất có 01 con chung là cháu Lê Thị Th, sinh ngày 16/9/2012.

Anh Lê Đình A và chị Lê Thị T thỏa thuận: Chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Thị Th; anh Lê Đình A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi cháu Lê Thị Th đủ 18 tuổi trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2017.

Anh Lê Đình A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và khoản nợ:** Anh Lê Đình A và chị Lê Thị T thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Lê Đình A và chị Lê Thị T thỏa thuận anh Lê Đình A nhận trách nhiệm chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001677 ngày 31 tháng 8 năm 2017. Anh Lê Đình A đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSDND huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- UBND xã Đà Sơn, huyện Đô Lương;
- Dương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn K

